

Số: 82/2020/QĐST-HNGĐ

Đồng Hồ, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 107/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 giữa:

+ **Nguyên đơn:** **Chị Hà Thu T**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Tổ X, phường TT, thành phố TN, tỉnh TN.

+ **Bị đơn:** **Anh Nguyễn Hồng T**, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm LC, thị trấn SC, huyện DH, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Hà Thu T và anh Nguyễn Hồng T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thu T và anh Nguyễn Hồng T nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự thỏa thuận, chị Hà Thu T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn An N, sinh ngày 11/9/2016 cho tới khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Hồng T vì chị Hà Thu T chưa có yêu cầu.

Anh Nguyễn Hồng T được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Hai bên đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hà Thu T tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả lại cho chị Hà Thu T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016653 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND TT SC, huyện DH;
- UBND P. TT, TP TN;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Huy Bắc**